TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày: 31 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Văn Việt

Bà Nguyễn Thị Rạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K (Q), sinh năm 1994, tại Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ô B, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Quang D và bà Cao Thị H; bản thân chưa có vợ con. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Trung K là người nghiện ma túy tổng hợp dạng đá. Do không có tiền mua ma túy sử dụng nên K nảy sinh ý định mua ma túy bán để kiếm lời. Vào khoảng 9 giờ ngày 06/02/2018, K cùng với bạn gái Nguyễn Ngọc Tố H, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú tại Ô S, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An đến thuê phòng nghỉ tại nhà trọ số X thuộc Ô S, khu B, thị trấn H,

huyện Đ, tỉnh Long An do ông Phạm Văn T, sinh năm 1954 làm chủ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, K đến nhà một người bạn tên B tại ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An chơi. Tại đây, K gặp một người không rõ nhân thân, lai lịch. Người này đưa cho K 01 bịch ma túy tổng hợp dạng đá trị giá 200.000 đồng, K không đưa tiền cho người này mà mua 01 kết bia Sài Gòn trị giá 200.000 đồng để B và người này nhậu. Sau đó, K đem bịch ma túy tổng hợp dạng đá vừa lấy về phòng nghỉ tại nhà trọ số X phân chia thành 02 tép nhỏ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, thì Võ Lê A, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú tại ấp P, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An gọi điện cho K hỏi mua ma túy đá, K hẹn A tại nhà trọ X, K bán cho A 01 tép ma túy tổng hợp dạng đá trị giá 130.000 đồng, khi 02 bên đang giao dịch thì bị công an bắt quả tang.

Tang vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt (thu giữ trong người của Võ Lê A), được niêm phong, ký hiệu là gói số 1.

- 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt (thu giữ trong người của Nguyễn Trung K), được niêm phong, ký hiệu là gói số 2.

- Số tiền 130.000 đồng (thu giữ trong người Nguyễn Trung K).

- 01 điện thoại hiệu ASUS màu đen, số sim 01646585095 của Nguyễn Trung K.

- 01 dụng cụ sử dụng ma tuý tổng hợp dạng đá.

Tại bản kết luận giám định số 972/C54B ngày 12/02/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh -Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an kết luận:

Gói 1: Tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,0753 gam, loại Methamphetamine.

Gói 02: Tinh thể trong suốt đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng trọng lượng: 0,0798 gam, loại Methamphetamine.

Không hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 29/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án: Hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ những vật chứng chờ xử lý gồm:

- Số tiền 130.000 đồng.

- Một bình nỏ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá.

- 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen, số sim 01646585095

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS-ĐH ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Trung K

về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Trung K gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K mức hình phạt từ 2 năm đến 3 năm tù.

Về tang vật chứng:

Đối với 01 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt (thu giữ trong người của Võ Lê A), được niêm phong, ký hiệu là gói số 1 và 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt (thu giữ trong người của Nguyễn Trung K), được niêm phong, ký hiệu là gói số 2 đã sử dụng hết cho công tác giám định, không hoàn lại đối tượng giám định nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ: số tiền 130.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo từ việc bán ma túy cho Võ Lê A; 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen của bị cáo K dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: Một bình nỏ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá, số sim 01646585095.

Đối với người bán ma túy tổng hợp dạng đá cho Nguyễn Trung K, do không xác định được nhân thân lai lịch, không cơ sở xử lý nên đề nghị không xem xét.

Riêng đối với Võ Lê A là người nghiện ma túy, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 1 Nghị quyết số 33/2009/NQ – QH12 ngày 19/06/2009 của Quốc hội, không xử lý hình sự đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định pháp luật nên đề nghị không xem xét.

Đối với Nguyễn Ngọc Tố H ở cùng phòng trọ với bị cáo K nhưng không biết việc bị cáo K mua ma túy về để bán nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trung K trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 06 tháng 02 năm 2018, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với bản kết luận giám định số 972/C54B ngày 12/02/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh -Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/02/2018, tại nhà trọ X của ông Phạm Văn T thuộc Ô S, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Trung K có hành vi bán một bịch ma tuý tổng hợp dạng đá, loại ma tuý Methamphetamine, có trọng lượng 00,0753 gam với giá tiền 130.000 đồng cho Võ Lê A, bị Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bắt quả tang cùng với tang vật chứng vụ án.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Trung K với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng đối với xã hội của ma túy. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo

vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Trung K là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

- Đối với 01 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt (thu giữ trong người của Võ Lê A), được niêm phong, ký hiệu là gói số 1 và 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt (thu giữ trong người của Nguyễn Trung K), được niêm phong, ký hiệu là gói số 2 đã sử dụng hết cho công tác giám định, không hoàn lại đối tượng giám định nên không đề cập, xem xét.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số tiền 130.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo từ việc bán ma túy cho Võ Lê A và 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen của bị cáo K dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ là phù hợp;

- Đối với một bình nỏ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá và số sim 0164.658.5095, đây là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6]. Đối với người bán ma túy tổng hợp dạng đá cho Nguyễn Trung K, do không xác định được nhân thân lai lịch, không cơ sở xử lý nên không đề cập, xem xét.

Đối với Võ Lê A là người nghiện ma túy, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 1 Nghị quyết số 33/2009/NQ – QH12 ngày 19/06/2009 của Quốc hội, không xử lý hình sự đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định pháp luật nên không đề cập xem xét.

Đối với Nguyễn Ngọc Tố H ở cùng phòng trọ với bị cáo K nhưng không biết việc bị cáo K mua ma túy về để bán nên không đề cập, xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K (Q) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trung K 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/5/2018) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bình nỏ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá và số sim 01646585095.

- Tịch thu sung công quỹ: số tiền 130.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen;

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2018 và Biên lai thu tiền số 0001566 ngày 11/5/2018.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Trung K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án này là sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thảnh